

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32; 33; 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BÐ, tỉnh BT và bà Lê Thị Kim Phụng.

**Sau khi nghiên cứu:**

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đề ngày 11 tháng 03 năm 2024 của người khởi kiện Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BÐ, tỉnh BT.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BÐ, tỉnh BT.

**Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi tắt Ngân hàng), có trụ sở: số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức danh: Tổng giám đốc. Ông Tiết Văn Thành ủy quyền cho ông Võ Văn H – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện BÐ, tỉnh BT tham gia tố tụng theo Quyết định số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc **Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.**

Ông Võ Văn H ủy quyền lại cho ông Phạm Hưng Q, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện BÐ, tỉnh BT tham gia tố tụng. Ông Quốc có mặt.

**- Người bị kiện:**

1/ Bà **Lê Thị K**, sinh năm 1972;

2/ Ông **Lê Văn T2**, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Ấp Bình T, xã Đ, huyện BÐ, tỉnh BT

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

1.2/ Bà Lê Thị K và ông Lê Văn T2 thừa nhận tính đến hết ngày 11/3/2024 còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BĐ, tỉnh BT, tổng số tiền vay là 1.883.778.849 đồng (một tỷ tám trăm tám mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng). **Trong đó:**

+ Nợ gốc: 1.832.000.000 đồng (một tỷ tám trăm ba mươi hai triệu đồng).

+ Nợ lãi: 51.778.849 đồng (năm mươi một triệu bảy trăm bảy mươi tám ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng).

2.2/ Bà Lê Thị K và ông Lê Văn T2 đồng ý liên đới trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BĐ, tỉnh BT làm một lần vào Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 23/5/2024).

2.3/ Trường hợp đến ngày trả nợ ngày 23/10/2024 mà phía bị đơn bà Lê Thị K và ông Lê Văn T2 không trả nợ được cho Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BĐ, tỉnh BT thì bà Lê Thị K và ông Lê Văn T2 đồng ý giao toàn bộ tài sản đã thế chấp để bán để thu hồi nợ theo quy định, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 2021.180.11/HĐTC ngày 18/11/2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 2021.181.11/HĐTC ngày 18/11/2021 giữa bà Lê Thị Kim Phụng, ông Lê Văn Tèo với Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh huyện BĐ, tỉnh BT.

2.4/ Bà Lê Thị K và ông Lê Văn T2 còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30

## Luật thi hành án dân sự

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

### *Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ;
- TAND tỉnh BT (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Loan**